

Bản án số: 05/2018/HS - ST

Ngày: 30 - 01- 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Văn Viên

2. Bà Trịnh Thị Như Thoa

- Thư ký phiên toà: Bà Lương Thị Phương Chi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2018/TLST-HS, ngày 12/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXXST - HS, ngày 18/01/2018 đối với bị cáo:

Vi Văn T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03/01/1999 tại xã T, huyện C, Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vi Văn T và bà Nông Thị T; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 27/10/2017 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Công ty cổ phần N

Địa chỉ: Số 135, đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Người đại diện cho bị hại: Ông Mai Văn H – Phó Giám đốc công ty (theo giấy ủy quyền tham gia tố tụng ngày 20 tháng 01 năm 2018). Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Phạm Ngọc T, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Số nhà 112, đường H, phường C, thành phố L, có mặt.

Bà Nông Thị T (mẹ đẻ cáo T).

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- Người làm chứng:

Ông Vi Văn T, sinh năm 1978 (bố đẻ bị cáo T)

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 27/10/2017, Vi Văn T, sinh năm 1999, trú tại: Thôn A, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn sau khi uống rượu tại quán phở Hòa Nội cạnh đoạn đường km 10 + 500 Quốc lộ 4B thuộc thôn B, xã G, huyện C, T đi bộ sang đường, lúc này xe ô tô buýt hiệu BAHAI, biển kiểm soát 12B-002.64 của Công ty Cổ phần N do ông Phạm Ngọc T điều khiển theo hướng từ thành phố Lạng Sơn vào huyện Lộc Bình đi đến phanh dừng xe sát T. Do bức tức, T dùng tay phải đấm mạnh hai phát, tay trái đập mạnh vào cửa kính chắn gió phía trước làm kính rạn nứt nhiều vết. Sau đó T đi vòng sang bên trái cạnh cửa kính buồng lái với mục đích xin lỗi lái xe nhưng không thấy lái xe nói gì nên T chửi và dùng chân đạp vào cửa kính cạnh buồng lái và nhặt một viên gạch chỉ ném về phía xe ô tô nhưng không trúng, được mọi người can ngăn nên T đi về. Cùng ngày T bị Cơ quan điều tra Công an huyện Cao Lộc bắt khẩn cấp.

Kết luận định giá tài sản số 39/KL, ngày 30/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cao Lộc kết luận: 01 kính chắn gió phía trước của xe ô tô buýt nhãn hiệu BAHAI, biển kiểm soát 12B- 002.64, màu xanh có giá trị là 6.700.000, đồng (sáu triệu bảy trăm nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS, ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1, Điều 143 của Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng áp dụng một số quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận diễn biến hành vi như đã nêu ở phần trên. Bị cáo thừa nhận, khi bị cáo đi bộ sang đường đúng lúc xe ô tô buýt đi đến phanh gấp sát bị cáo, do đã uống rượu không làm chủ được bản thân, bị cáo đã có hành vi dùng tay đấm vào mặt kính chắn gió của xe buýt làm nứt kính chắn gió. Bị cáo biết hành vi của bị cáo đã làm hư hỏng một phần của xe buýt, vi phạm pháp luật. Bị cáo đã tác động mẹ đẻ là bà Nông Thị T bồi thường thiệt hại cho Công ty Cổ phần N với tổng số tiền là 12.300.000, đồng (mười hai triệu ba trăm nghìn đồng).

Đại diện bị hại ông Mai Văn H – Phó Giám đốc Công ty cổ phần N khai: Sau khi sự việc xảy ra, lái xe Phạm Ngọc T báo về Công ty và Công ty đã làm đơn trình báo với Công an huyện Cao Lộc. Hiện nay Công ty đã nhận đủ số tiền bồi thường là 12.300.000, đồng (mười hai triệu ba trăm nghìn đồng) và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Ngọc T (lái xe buýt) khai: Khoảng 13 giờ 30 phút, ngày 27/10/2017 khi ông đang lái xe buýt chở khách từ thành phố Lạng Sơn về Na Dương. Khi tới ngã ba Tân Liên thì có một

thanh niên lao qua đường trước đầu xe, ông T kịp thời phanh gấp lại và không đâm trúng người thanh niên đó. Ông T dừng xe thì thấy thanh niên chửi bới, thách thức ông T xuống xe và dọa đánh ông T. Ông T không trả lời thì thanh niên đó dùng hai tay đập mạnh vào cửa kính chắn gió phía trước xe ô tô. Sau đó, người thanh niên lại đi sang cạnh buồng lái nhảy lên đập một phát vào cửa kính và ném một viên gạch về phía xe ô tô nhưng không trúng ai. Hậu quả là cửa kính chắn gió của xe ô tô bị nứt phải thay thế. Sau này, ông T biết người thanh niên đó tên là Vi Văn T. Ông đề nghị Hội đồng xét xử xét xử bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015); Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vi Văn T từ 06 (sáu) đến 09 (chín) tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị xác nhận bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho Công ty cổ phần N. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Khi nói lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Phạm Ngọc T, phù hợp với lời khai của những người làm chứng phù hợp với kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 39/KL, ngày 30/10/2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Vi Văn T có hành vi dùng tay đập mạnh vào cửa kính chắn gió xe ô tô buýt của Công ty cổ phần N làm nứt kính, hư hỏng, không còn sử dụng được phải thay thế. Giá trị tài sản bị hư hỏng là 6.700.000, đồng (Sáu triệu bảy trăm nghìn đồng). Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Vi Văn T về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1, Điều 143 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, khiến quần chúng hoang mang, lo lắng. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do đã uống rượu không làm chủ được bản thân nên bị cáo đã phạm tội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[3]. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015).

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tại phiên tòa đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 (nay là điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015).

[5]. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Xét thấy bị cáo có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự nên cho bị cáo hưởng mức án đầu khung hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp nên không áp dụng đối với bị cáo.

[7]. Về bồi thường dân sự: Bị hại là Công ty Cổ phần N đã nhận đủ số tiền 12.300.000, đồng để thay thế kính chắn gió xe ô tô và không yêu cầu bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử chỉ xác nhận.

[8]. Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9]. Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10]. Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, Điều 143 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vi Văn T phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Vi Văn T 06 (sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27/10/2017.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

3. Về bồi thường dân sự: Xác nhận bị cáo Vi Văn T đã bồi thường thiệt hại đủ cho bị hại là Công ty Cổ phần N (Địa chỉ: Số 135, đường N, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn) với số tiền là 12.300.000, đồng (mười hai triệu ba trăm nghìn đồng).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Vi Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Ân xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (2b);
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (tổng đạt);
- Bị hại (theo địa chỉ);
- Người có QL&NV liên quan (theo địa chỉ);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lương Thị Mỹ Hạnh